

BÁO CÁO

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Hưng Mỹ

Kính gửi: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Cà Mau

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về “Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau”. Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ báo cáo các nội dung như sau:

I. Tổng quan thực trạng phát triển kinh tế tư nhân

1. Doanh nghiệp

Hiện nay, trên địa bàn xã Hưng Mỹ có 32 doanh nghiệp đăng ký hoạt động, trong đó có 02 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh; số doanh nghiệp đang hoạt động là 30 doanh nghiệp. Các doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu có quy mô siêu nhỏ, hoạt động tập trung ở một số lĩnh vực như thương mại, dịch vụ, xây dựng, sản xuất, chế biến nông sản và các ngành nghề phục vụ sản xuất, đời sống của người dân.

Trong thời gian qua, khu vực doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn xã từng bước phát triển, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, thúc đẩy lưu thông hàng hóa và cung cấp các dịch vụ thiết yếu phục vụ sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, phần lớn doanh nghiệp có quy mô nhỏ, năng lực tài chính và khả năng mở rộng sản xuất, kinh doanh còn hạn chế; khả năng tiếp cận nguồn vốn, công nghệ, thị trường và các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm còn gặp khó khăn.

- Một số chỉ tiêu chủ yếu đến ngày 30/6/2026:

+ Số doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2026: 15 doanh nghiệp.

+ Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động: 0 doanh nghiệp. Số doanh nghiệp đang hoạt động đến ngày 30/6/2026: 30 doanh nghiệp.

+ Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động: 02 doanh nghiệp.

+ Số doanh nghiệp giải thể: 0 doanh nghiệp.

+ Tổng vốn đăng ký của doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2026: 10 tỷ 400 triệu đồng.

+ Tổng vốn đăng ký lũy kế của các doanh nghiệp đến ngày 30/6/2026: 111.549 triệu đồng.

2. Hợp tác xã

Hiện nay, trên địa bàn xã Hưng Mỹ có 05 hợp tác xã, trong đó có 04 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và 01 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực xây dựng. Hoạt động của các hợp tác xã chủ yếu gắn với sản xuất nông nghiệp, dịch vụ phục vụ sản xuất, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; tuy nhiên, quy mô hoạt động của các hợp tác xã nhìn chung còn nhỏ, năng lực quản trị, nguồn lực tài chính và khả năng mở rộng thị trường còn hạn chế.

Qua rà soát, hiện có 03 hợp tác xã đang hoạt động, 01 hợp tác xã đang thực hiện hồ sơ giải thể và 01 hợp tác xã tạm ngừng hoạt động. Các hợp tác xã đang hoạt động từng bước duy trì sản xuất, kinh doanh, góp phần tập hợp thành viên, hỗ trợ người dân trong tổ chức sản xuất và tạo điều kiện hình thành các mô hình liên kết trong khu vực nông nghiệp.

- Một số chỉ tiêu chủ yếu đến ngày 30/6/2026:

- + Số hợp tác xã thành lập mới trong năm 2026: 0 hợp tác xã.
- + Số hợp tác xã đang hoạt động đến ngày 30/6/2026: 03 hợp tác xã.
- + Số hợp tác xã ngưng, tạm ngừng hoạt động: 01 hợp tác xã.
- + Số hợp tác xã đang thực hiện thủ tục giải thể: 01 hợp tác xã.
- + Số hợp tác xã giải thể trong năm 2026: 01 hợp tác xã.
- + Tổng vốn đăng ký của hợp tác xã thành lập mới trong năm 2026: 0 triệu đồng.
- + Tổng vốn đăng ký lũy kế của các hợp tác xã đến ngày 30/6/2026: 7.130 triệu đồng.

Nhìn chung, kinh tế tập thể trên địa bàn xã còn gặp một số khó khăn như quy mô sản xuất nhỏ, hoạt động chưa ổn định, khả năng huy động nguồn lực còn hạn chế, việc liên kết giữa hợp tác xã với doanh nghiệp và người dân chưa chặt chẽ; một số hợp tác xã chưa phát huy được đầy đủ vai trò trong tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Đây là những vấn đề cần tiếp tục được quan tâm tháo gỡ trong thời gian tới.

3. Hộ kinh doanh

Trên địa bàn xã hiện có 559 hộ kinh doanh, hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, ăn uống, sản xuất nhỏ, xây dựng, vận tải và các ngành nghề phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của người dân. Khu vực hộ kinh doanh có vai trò quan trọng trong tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và đáp ứng nhu cầu hàng hóa, dịch vụ tại địa phương.

II. Việc lãnh đạo, điều hành và kết quả thực hiện phát triển kinh tế tư nhân

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân

Ủy ban nhân dân xã đã chủ động ban hành kế hoạch¹, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và các cơ quan chuyên môn cấp trên; thường xuyên chỉ đạo công chức chuyên môn theo dõi tiến độ, kịp thời tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Đồng thời, tăng cường công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, các ấp và các tổ chức đoàn thể trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

2. Tình hình và kết quả thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

a) Việc thực hiện đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân; đồng thời lồng ghép các nhiệm vụ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thành lập Tổ tuyên truyền, vận động thành lập doanh nghiệp theo Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã, qua đó góp phần nâng cao nhận thức của hộ kinh doanh về quyền lợi, trách nhiệm và những cơ hội khi chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

b) Về cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai theo quy định. Thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được thực hiện công khai theo quy định.

Hiện nay, trên địa bàn xã không có khu công nghiệp, cụm công nghiệp; các doanh nghiệp và hộ kinh doanh chủ yếu sử dụng mặt bằng hiện có để sản xuất, kinh doanh.

c) Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kinh tế tư nhân

Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh; khuyến

¹ Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2026 thực hiện Đề án phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn xã Hưng Mỹ và Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2026 phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ

khích sử dụng các nền tảng số, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng công nghệ trong quản lý, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp cận các chương trình, chính sách hỗ trợ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Trung ương, của tỉnh khi có nhu cầu.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Trên địa bàn xã, doanh nghiệp chủ yếu có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, hộ kinh doanh hoạt động đa dạng trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, sản xuất và xây dựng. Ủy ban nhân dân xã thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện các quy định về đăng ký kinh doanh, thuế và các nghĩa vụ liên quan; đồng thời vận động các hộ kinh doanh có đủ điều kiện chuyển đổi, phát triển thành doanh nghiệp.

Xã phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận các chính sách hỗ trợ về vốn, đào tạo, chuyển đổi số, thuế và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định; tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở sản xuất, kinh doanh duy trì và mở rộng hoạt động.

3. Việc thực hiện và hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân của Trung ương và của tỉnh; lồng ghép tuyên truyền thông qua các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của các tổ chức và hoạt động tại địa phương.

Trong năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức họp mặt doanh nghiệp trên địa bàn, qua đó trao đổi, nắm bắt tình hình hoạt động, tiếp thu ý kiến, kiến nghị và khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để hướng dẫn, hỗ trợ trong phạm vi thẩm quyền và tổng hợp, kiến nghị cơ quan cấp trên xem xét, giải quyết đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách được triển khai bằng nhiều hình thức; các phòng chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội và các ấp phối hợp rà soát, nắm tình hình hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cơ bản duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần giải quyết việc làm, tạo thu nhập cho người dân và phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Công tác vận động, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể và hộ kinh doanh từng bước được quan tâm.

2. Những tồn tại, hạn chế

Việc tiếp cận và thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn vẫn còn hạn chế. Một số chính sách chưa được các đối tượng thụ hưởng tiếp cận đầy đủ, nhất là các chính sách hỗ trợ về vốn, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường và liên kết sản xuất.

Công tác vận động hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp còn gặp khó khăn. Một số hộ có quy mô nhỏ, doanh thu chưa ổn định, chưa có nhu cầu mở rộng hoạt động nên chưa mạnh dạn chuyển đổi; bên cạnh đó còn tâm lý e ngại về thủ tục, chi phí, chế độ kế toán, thuế và các nghĩa vụ phát sinh khi hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

3. Nguyên nhân

Việc tiếp cận nguồn vốn còn gặp khó khăn do phải đáp ứng nhiều điều kiện, tiêu chí và yêu cầu về hồ sơ, tài sản bảo đảm, phương án sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ; trong khi phần lớn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn có quy mô nhỏ, nguồn lực còn hạn chế nên việc đáp ứng đầy đủ các yêu cầu để tiếp cận nguồn vốn còn gặp nhiều khó khăn.

Hộ kinh doanh chưa thấy rõ về lợi ích lâu dài của việc chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp còn hạn chế, chưa thấy rõ các ưu thế về mở rộng quy mô hoạt động, khả năng tiếp cận thị trường, cũng như các chính sách hỗ trợ của Nhà nước dành cho doanh nghiệp. Phần lớn hộ kinh doanh hiện nay vẫn hoạt động ở quy mô nhỏ lẻ, mang tính gia đình, chưa hình thành được sự liên kết trong sản xuất, kinh doanh nên chưa tạo được động lực để phát triển lên mô hình doanh nghiệp.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh, thuế, bảo hiểm, tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian và giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thành lập và hoạt động.

Đồng thời, quan tâm triển khai các chính sách hỗ trợ thiết thực về vốn tín dụng ưu đãi, thuế và đào tạo quản trị doanh nghiệp; có cơ chế hỗ trợ phù hợp đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là các doanh nghiệp mới thành lập và hộ kinh doanh chuyển đổi, nhằm giúp ổn định hoạt động trong giai đoạn đầu.

Bên cạnh đó, đề nghị tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ cơ sở; xem xét bố trí, bổ sung nguồn nhân lực phụ trách lĩnh vực phát triển doanh nghiệp tại cấp xã để nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, theo dõi và hỗ trợ doanh nghiệp.

Ngoài ra, đề nghị quan tâm hỗ trợ kết nối thị trường, mở rộng đầu ra cho sản phẩm, tạo điều kiện thuận lợi, cởi mở hơn để doanh nghiệp và hộ kinh doanh tiếp cận thông tin thị trường, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, giao thương và tìm kiếm đối tác, qua đó thúc đẩy mở rộng sản xuất, kinh doanh và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn.

Đẩy mạnh công tác kết nối doanh nghiệp, tổ chức các buổi gặp gỡ, đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp cũng như giữa các doanh nghiệp với nhau, qua đó kịp thời nắm bắt khó khăn, tháo gỡ vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tăng cường kết nối, giới thiệu đối tác, doanh nghiệp để các HTX tham gia vào chuỗi giá trị sản xuất – tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, giao thông vận tải.

Quan tâm hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản trị HTX, tập huấn chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm.

Trên đây là báo cáo thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Hưng Mỹ gửi Sở Tài chính để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, (Tiền).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Quốc Tây